

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC THỦY  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày: 12/7/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY - TỈNH HOÀ BÌNH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

1/ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Ngà.

2/ Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Xuân Hải – Công chức tư pháp xã Khoan Dụ.

- Bà Nguyễn Thị Khánh – Giáo viên nghỉ hưu.

3/ Ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

4/ Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Kiên, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Mở phiên tòa kín ngày 12/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 26/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 28/6/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI VĂN C**, sinh năm 1994. (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; ĐKNKTT: xóm C, xã MH, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá phổ thông: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Mường; Bố là: Bùi Văn B; Mẹ là: Cao Thị Kh;

Tiền sự, tiền án: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2020 đến nay: Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** ông Bùi Đình Thương - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

**\* Người bị hại:** Cháu Quách Thị U; sinh ngày 01/9/2005; Địa chỉ: thôn T, xã HT, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Người đại diện hợp pháp của cháu U: anh Quách Văn Đ, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1978 (Là bố mẹ đẻ của cháu U); Địa chỉ: thôn T, xã HT, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

**\* Đại diện Ban chấp hành Đoàn xã HT.**

**\*Đại diện Ban chấp hành Đoàn thôn T, xã HT.**

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

{1} Do có mối quan hệ tình cảm, nên từ tháng 8 năm 2020 đến ngày 18/12/2020, Bùi Văn C, sinh năm 1994 và Quách Thị U, sinh ngày 01/9/2020 tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 05 lần, cụ thể như sau:

- Khoảng 22 giờ 00 ngày 18/12/2020 tại khu vực cầu Nà Trắc, thôn Cui, xã Hưng Thi, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. C và U tự nguyện quan hệ tình dục với nhau. Sau đó, gia đình cháu U phát hiện, nên đã cáo cáo sự việc tới cơ quan Công an. Ngày 19/12/2020, Bùi Văn C đến Cơ quan Công an đầu thú.

Trong quá trình điều tra, C tự nguyện khai vào đầu tháng 8 năm 2020, cháu U đến nhà C và ở lại chơi 4 ngày 03 đêm. Trong thời gian này, C và cháu U đã quan hệ tình dục với nhau 04 lần nữa (Quan hệ trong phòng ngủ của nhà C tại Xóm Cánh, My Hòa, Kim Bôi, Hòa Bình). Lời khai này của C hoàn toàn phù hợp với lời khai của cháu U.

{2} Bản kết luận giám định pháp y số 90 ngày 22/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: “Quách Thị U, sinh năm 2005, cơ thể phát triển bình thường; không thấy dấu vết của thương tích. Môi lớn, môi bé bình thường. Màng trinh rách vị trí 3h, 6h, vết rách đã liền sẹo. Tại thời điểm giám định không có thai trong buồng tử cung; HIV âm tính”.

{3} Bản kết luận giám định pháp y số 91 ngày 22/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: “Bùi Văn C, sinh năm 1994, bộ phận sinh dục ngoài không thấy dấu vết của thương tích; khả năng hoạt động tình dục bình thường. Tại thời điểm giám định HIV âm tính”.

{4} Cáo trạng số 35/CT-VKS-P2 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn C về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

*{5} Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác có ý kiến như sau:*

\* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ phản án trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và Bản Cáo trạng; đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bản thân có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng.

\* Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 48 tháng đến 60 tháng tù.

\* Người bào chữa của bị cáo cho rằng Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội

“Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là đúng, Đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xử bị cáo 36 tháng tù, vì đã biết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện ra đầu thú; gia cảnh khó khăn, có Bố bị trọng bệnh, mẹ sức khỏe yếu cần người chăm sóc; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình; là người dân tộc thiểu số, bị mù chữ, nhận thức lạc hậu; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; được bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Bị hại, đại diện bị hại cũng đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Đại diện Ban chấp hành đoàn xã Hưng Thi và Đại diện chi Đoàn thôn Thới đề nghị xem xét, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho cháu U nhưng cũng tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng, qua đó nâng cao nhận thức, sửa chữa lỗi lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

{6} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{7} Bùi Văn C có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã 05 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Quách Thị U khi cháu U mới 14 tuổi 11 tháng là phạm tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, thuộc điểm a khoản 2 điều 145 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại danh dự, nhân phẩm, sự phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần của bị hại; gây mất trật tự trị an, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần xử phạt tù giam để đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{8} Khi lượng hình đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; biết đầu thú; gia cảnh khó khăn, có Bố bị trọng bệnh, mẹ sức khỏe yếu cần người chăm sóc; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình; là người dân tộc thiểu số, bị mù chữ, nhận thức hạn chế; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; được bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

{9} Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập.

{10} Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ: Điểm a khoản 2 điều 145; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn C 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tính từ ngày 19/12/2020.

2/Áp dụng điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc Bùi Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Bị cáo, Bị hại, đại diện của người bị hại có quyền kháng cáo phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử.

Án xử kín sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- STP tỉnh HB;
- CA huyện Lạc Thủy;
- CCTHADS;
- Bị cáo, Bị hại, đại diện BC;
- Người bào chữa
- Lưu HS+LT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Chủ tọa phiên tòa